

Kg: TT HĐND

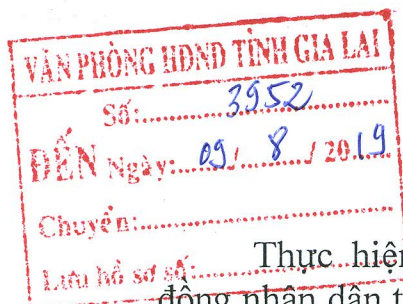
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1639a/UBND-KGVX

Gia Lai, ngày 30 tháng 7 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết
số 108/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019
của Hội đồng nhân dân tỉnh



Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 108/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI - Kỳ họp thứ 9 ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hoạt động xúc tiến du lịch và phát triển du lịch cộng đồng; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Yêu cầu các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 108/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI - Kỳ họp thứ 9 ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hoạt động xúc tiến du lịch và phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/7/2019.

2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Tư pháp và các sở, ngành có liên quan xây dựng Quy trình thủ tục hỗ trợ cho từng đối tượng được hưởng các chính sách được quy định tại Nghị quyết nêu trên, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước ngày 30/8/2019.

Nhận được văn bản, yêu cầu các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./. *Vtnh*

Nơi nhận:

- T/T Tỉnh ủy (để b/c);
- T/T HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NC, KGVX.

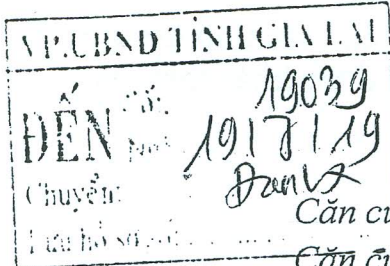
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Nữ Thu Hà
Huỳnh Nữ Thu Hà

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hoạt động xúc tiến du lịch và phát triển du lịch cộng đồng



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai khóa XI Kỳ họp thứ Nhất về việc thông qua "Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Gia Lai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030";

Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị (khóa XII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Xét Tờ trình số 1457/TTr-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hoạt động xúc tiến du lịch và phát triển du lịch cộng đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hoạt động xúc tiến du lịch và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Gồm các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hỗ trợ hoạt động xúc tiến du lịch và hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay) để phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng:

2.1. Các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài

nước (sau đây viết tắt là đối tượng được hỗ trợ) trực tiếp đầu tư xây dựng, kinh doanh phát triển du lịch, tham gia vào hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2.2. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

3. Nguyên tắc áp dụng:

3.1. Đối tượng được hỗ trợ được hưởng cùng lúc nhiều chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện hỗ trợ.

3.2. Đối tượng được hỗ trợ ngoài việc hưởng các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này còn được hưởng các chính sách hỗ trợ khác theo quy định pháp luật và được lựa chọn mức hỗ trợ.

3. Các nội dung và mức hỗ trợ như sau:

3.1. Hỗ trợ đầu tư đối với lĩnh vực du lịch

a) Đối tượng được hỗ trợ

Tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện các dự án xây dựng khách sạn cao cấp (4 sao), khu du lịch sinh thái, khu nghỉ dưỡng phục vụ du lịch có tổng diện tích sử dụng đất trên 10 ha.

b) Nội dung và mức hỗ trợ

- Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, kỹ thuật ngoài hàng rào dự án (đường giao thông, hệ thống điện, hệ thống nước)

+ Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí đầu tư đối với các hạng mục đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật gắn với hoạt động dân sinh, nhưng tối đa không quá 01 tỷ đồng/01 dự án.

+ Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 30% kinh phí đầu tư đối với các hạng mục đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật không gắn với hoạt động dân sinh, nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/01 dự án.

- Hỗ trợ san lấp mặt bằng và rà phá bom mìn: Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí san lấp mặt bằng và rà phá bom mìn nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/01 dự án.

- Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 30% chi phí lập dự án đầu tư, chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, nhưng tối đa không quá 200 triệu đồng/01 dự án (theo quy định hiện hành của nhà nước về định mức, chi phí lập dự án, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường).

3.2. Hỗ trợ hoạt động xúc tiến du lịch

Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ chi phí thuê mặt bằng, dàn dựng gian hàng cho mỗi doanh nghiệp tham gia hoạt động triển lãm, hội chợ du lịch trong và ngoài nước. Mức hỗ trợ như sau:

a) Hỗ trợ không quá 30 triệu đồng/01 lần/01 năm cho doanh nghiệp tham gia triển lãm, hội chợ du lịch ở trong nước;

b) Hỗ trợ không quá 50 triệu đồng/01 lần/01 năm cho doanh nghiệp tham gia triển lãm, hội chợ du lịch tại các nước thuộc khu vực châu Á;

c) Hỗ trợ không quá 80 triệu đồng/01 lần/01 năm cho doanh nghiệp tham gia triển lãm, hội chợ du lịch tại các nước ngoài khu vực châu Á.

3.3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay):

a) Hỗ trợ hộ gia đình tại các làng hoặc thôn, buôn có hoạt động du lịch cộng đồng đầu tư nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay) đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ phục vụ khách du lịch theo quy định.

b) Mức hỗ trợ: Mỗi hộ gia đình chỉ được hỗ trợ 01 lần: 10 triệu đồng/phòng nhưng không quá 20 triệu đồng/hộ gia đình.

c) Điều kiện hỗ trợ

Các hộ gia đình đầu tư homestay tại các làng hoặc thôn hoặc buôn có trong phương án hoặc dự án hoặc kế hoạch xây dựng du lịch cộng đồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

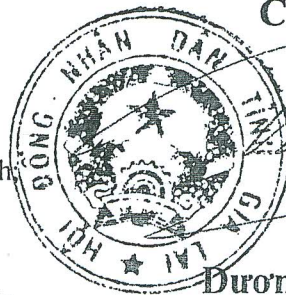
4. Nguồn kinh phí thực hiện: Hàng năm, ngân sách cấp tỉnh bố trí kinh phí trong nguồn sự nghiệp kinh tế để thực hiện các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Giao UBND tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết này và có văn bản hướng dẫn cụ thể quy trình thủ tục hỗ trợ cho từng đối tượng và thuận tiện cho đối tượng được hỗ trợ.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Gia Lai Khóa XI, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VPQH; VPCP;
- Bộ VH, TT & DL;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Hiệp hội Du lịch tỉnh;
Hội Doanh nhân Trẻ tỉnh, Hội Nữ Doanh nhân tỉnh;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, TH(03).Tr140.



CHỦ TỊCH

Dương Văn Trang

40-10

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

Số: 1710 /UBND-NL

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết
160/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 06 tháng 8 năm 2018

Kính gửi:

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH GIA LAI	
Số:	3946
ĐẾN Ngày:	09 / 8 / 2019
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Gia Lai về kết quả giám sát “Tình hình tổ chức thực hiện việc thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, đất rừng không còn rừng trên địa bàn tỉnh từ năm 2017 đến thời điểm giám sát”

UBND tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư, Chương trình số 38-CTr/TU ngày 29/3/2017 của Tỉnh ủy. Kế hoạch số 3671/KH-UBND ngày 21/9/2017 của UBND tỉnh, Văn bản số 617/UBND-NL ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy liên quan đến công tác quản lý bảo vệ rừng. Thông báo số 87/TB-VP ngày 03/7/2019 của Văn phòng UBND tỉnh Thông báo Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị sơ kết công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng 6 tháng đầu năm 2019, sơ kết 02 năm thực hiện Kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh và sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Khẩn trương đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 cho phù hợp với kết quả rà soát, điều chỉnh lại quy hoạch 3 loại rừng và những vấn đề vướng mắc phát sinh qua hai năm triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 16/9/2019.

- Ban hành văn bản hướng dẫn UBND cấp huyện, đơn vị chủ rừng nâng cao vai trò trách nhiệm, thường xuyên tổ chức kiểm tra diện tích rừng đã trồng được trong các năm qua; triển khai quyết liệt công tác thu hồi đất rừng để triển khai trồng rừng trong năm 2019 và các năm tiếp theo; xây dựng các nội dung tuyên truyền chủ trương thu hồi đất, chính sách hỗ trợ khi chuyển sang trồng rừng, dịch sang tiếng Jrai, Bahnar, có các hình thức tuyên truyền phù hợp nhằm tăng hiệu quả của công tác tuyên truyền; tổ chức các buổi học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các địa phương tích cực thu hồi đất rừng, có

mô hình trồng rừng sản xuất phát triển, có hiệu quả kinh tế cao để học hỏi kinh nghiệm, triển khai tốt hơn trong thời gian đến.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, chọn lựa giống cây trồng lâm nghiệp phù hợp với điều kiện khí hậu ở từng khu vực trên địa bàn tỉnh, quan tâm hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng và chăm sóc rừng trồng cho các hộ dân. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực chế biến gỗ rừng trồng để đảm bảo đầu ra ổn định cho các loài cây trồng rừng, nhằm khuyến khích người dân tham gia trồng rừng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất chỉ đạo triển khai việc đóng mốc ranh giới ba loại rừng và bàn giao mốc ngoài thực địa cho chính quyền địa phương quản lý.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng theo chỉ đạo tại Văn bản số 617/UBND-NL ngày 25/3/2019.

- Chủ động tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh, gửi về UBND tỉnh trước ngày 30/5/2020 để báo cáo HĐND tỉnh trong kỳ họp giữa năm 2020.

3. Sở Tài chính:

Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, hướng dẫn UBND cấp huyện hỗ trợ kinh phí cho Ban Chỉ đạo cấp huyện; hướng dẫn các Ban Chỉ đạo sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ phục vụ cho công tác chỉ đạo thu hồi đất rừng bị lấn chiếm để chuyển cây trồng phù hợp và trồng rừng đạt kết quả tốt.

4. Các sở, địa phương, đơn vị chủ rừng triển khai thực hiện các nội dung được HĐND tỉnh đề nghị có liên quan đến địa phương, đơn vị mình tại Báo cáo số 122/BC-HĐND ngày 09/5/2019 về Kết quả giám sát “Tình hình tổ chức thực hiện việc thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, đất rừng không còn rừng trên địa bàn tỉnh từ năm 2017 đến thời điểm giám sát” (văn bản đã được gửi đến từng cơ quan, đơn vị). Báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/5/2020 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Nhận được văn bản này, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành chức năng; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị chủ rừng và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - NS, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh;
- Lưu VT, NC, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Kpả Thuyên